

**BÁO CÁO
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM
VÀ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 3 THÁNG CUỐI NĂM 2015**

A/ TÌNH HÌNH CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2015:

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 09/12/2014 của Tỉnh uỷ Gia Lai về chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2015 và Nghị quyết số 105/2014/NQ-HĐND ngày 11/12/2014 của HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 8 - khoá X về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2014, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2015; UBND tỉnh đã ban hành Chương trình hành động, tổ chức triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách và kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015. Trong điều kiện chung còn tiếp tục gặp khó khăn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức đoàn thể, sự nỗ lực phấn đấu của các ngành, các cấp, nhân dân và các doanh nghiệp trong toàn tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác trọng tâm sau:

I/ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, AN NINH - QUỐC PHÒNG:

Tổng sản phẩm (GRDP) 9 tháng đầu năm ước đạt 8.752,7 tỷ đồng (theo giá cố định năm 1994) tăng 12,3% so với cùng kỳ năm 2014; trong đó: nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 5,77%; công nghiệp - xây dựng tăng 13,1%; dịch vụ tăng 15,8%¹; được thể hiện trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Về lĩnh vực kinh tế:

1.1. Nông lâm nghiệp:

- Kết thúc vụ Đông Xuân, toàn tỉnh đã gieo trồng được 64.381 ha cây trồng các loại, vượt 0,5% kế hoạch, tăng 2,9% so với cùng kỳ. Khô hạn diễn ra gay gắt làm thiệt hại 9.845,2 ha cây trồng, trong đó mất trắng 2.359,3 ha, giảm năng suất từ 30 - 70% là 1.529,43 ha, cà phê giảm năng suất từ 10 - 20% là 5.370 ha, tổng thiệt hại khoảng 141 tỷ đồng; UBND tỉnh đã công bố hạn hán xảy ra trên địa bàn tỉnh; kịp thời xuất ngân sách gần 7,5 tỷ đồng để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại.

- Sản xuất vụ Mùa: Tính đến ngày 20/9, toàn tỉnh đã gieo trồng 194.539 ha cây trồng các loại, đạt 93,8% kế hoạch, bằng 100,3% so với cùng kỳ. Tại các huyện phía Đông và Đông Nam của tỉnh lượng mưa phân bố không đều, nắng nóng kéo dài nên đã xuất hiện cục bộ tại huyện Kbang và huyện Krông Pa với 2.400 ha cây trồng bị khô hạn. Ảnh hưởng của bão số 3, từ ngày 13-15/9 trên địa bàn tỉnh có mưa vừa đến mưa to, gió Tây Nam mạnh cấp 3-5, lũ đã xuất hiện trên các sông suối của tỉnh với mức dưới báo động I nhưng không có thiệt hại về người, tài sản.

¹ Tốc độ tăng trưởng 9 tháng đầu năm 2014 đạt 11,39%; trong đó: nông - lâm nghiệp - thủy sản tăng 1,34%; công nghiệp - xây dựng tăng 12,5%; dịch vụ tăng 15,31%.

- Ngành chăn nuôi bắt đầu có bước đột phá theo hướng chăn nuôi, chế biến sản phẩm gia súc tập trung; tổng đàn bò tăng nhanh, trong đó dự án chăn nuôi bò thịt, bò sữa của Công ty CP chăn nuôi Gia Lai hiện có hơn 81.000 con; dự án Nhà máy chế biến sữa đang được khẩn trương hoàn thành để sớm đưa vào sản xuất. Công tác phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được chú trọng, không để xảy ra dịch bệnh trên địa bàn.

- Chỉ đạo triển khai công tác phòng tránh, ứng phó với các hiện tượng thời tiết cực đoan, phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn; tăng cường công tác quản lý, đảm bảo an toàn các hồ chứa nước thủy điện, thủy lợi trong mùa mưa lũ.

- Đã có 09 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; hiện có 12 xã đạt 19 tiêu chí (bao gồm 9 xã đã được công nhận), 17 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, 48 xã đạt từ 10-14 tiêu chí, 104 xã đạt từ 5-9 tiêu chí, 03 xã đạt dưới 5 tiêu chí; UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo cụ thể việc tập trung vào các giải pháp then chốt, quy định việc phân bổ nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động nguồn ngoài ngân sách để thực hiện Chương trình; phân đầu đến cuối năm 2015 có 22 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Hoạt động lâm nghiệp: giao khoán quản lý bảo vệ rừng 126.400 ha, đạt 149% kế hoạch; chăm sóc 2.290 ha rừng, đạt 87% kế hoạch; khai thác 69.470 m³ gỗ rừng trồng, đạt 58% kế hoạch; trồng rừng sản xuất và rừng thay thế 1.813 ha, đạt 171% kế hoạch. 9 tháng đầu năm đã thu dịch vụ môi trường rừng 54.413 triệu đồng, đạt 77,6% kế hoạch; thực hiện chi trả cho các đối tượng trên 51 tỷ đồng.

- Tập trung triển khai các biện pháp cấp bách phòng cháy chữa cháy rừng mùa khô 2015 theo phương châm “4 tại chỗ”; tiếp tục chỉ đạo rà soát quy hoạch các cơ sở chế biến gỗ. 9 tháng đầu năm đã phát hiện 656 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng (giảm 163 vụ so với cùng kỳ)²; đã xử lý 623 vụ (trong đó khởi tố hình sự 17 vụ), tịch thu 1.570 m³ gỗ tròn, gỗ xẻ, 94 phương tiện các loại, thu nộp ngân sách trên 12,7 tỷ đồng.

1.2. Công nghiệp: Giá trị sản xuất ngành công nghiệp 9 tháng đầu năm (theo giá cố định 1994) ước đạt 6.228 tỷ đồng, bằng 66% kế hoạch, tăng 9,2% so với cùng kỳ³; trong đó công nghiệp khai thác đạt 83% kế hoạch, giảm 14%; công nghiệp chế biến đạt 70,8% kế hoạch, tăng 26%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện nước đạt 56,8% kế hoạch, giảm 14,4%.

Khu Công nghiệp Trà Đa có 38 dự án đầu tư, tổng vốn đăng ký 1.688 tỷ đồng (đã thực hiện 880 tỷ đồng); giá trị sản xuất trong khu công nghiệp 9 tháng đạt 806 tỷ đồng, nộp ngân sách nhà nước 13 tỷ đồng, giải quyết việc làm cho 1.952 lao động.

1.3. Đầu tư - Xây dựng: Tính đến 18/9, trong 126 công trình khởi công mới thuộc kế hoạch năm 2015 có 38 công trình đã hoàn thành, 77 công trình đang triển khai thi công, 6 công trình đang lựa chọn nhà thầu⁴, 3 công trình đang lập dự toán⁵ và 2

² Trong đó phá rừng trái phép 24 vụ (giảm 6 vụ) làm thiệt hại 31,6 ha, vi phạm về vận chuyển, mua bán, cất giấu lâm sản trái phép 558 vụ (giảm 154 vụ); vi phạm quy định về khai thác rừng 44 vụ (giảm 06 vụ); vi phạm về chế biến gỗ 11 vụ (tăng 4 vụ), vi phạm khác 21 vụ (giảm 1 vụ).

³ Nếu tính theo giá 2010, giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 11.608 tỷ đồng, tăng 8,8% so cùng kỳ năm trước.

⁴ Các công trình: Cải tạo nâng cấp hệ thống chiếu sáng thành phố Pleiku; Đập thôn 3-1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa; Đền bù di dân tái định cư của hệ thống thủy lợi hồ Ia Mlah; Nâng cấp, mở rộng hệ thống trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; Hoàn thiện hạ tầng Khu du lịch Biển Hồ; Hoàn thiện các hạng mục VQG Kon Ka Kinh.

⁵ Các công trình: Bố trí ổn định dân di cư tự do huyện Chư Prông; Bố trí ổn định dân di cư tự do xã La Le và xã Chư Don, huyện Chư Puh; Nhà máy nước thị trấn Kông Chro, huyện Kông Chro.

công trình đang trình phê duyệt điều chỉnh dự án⁶. Ước tính đến cuối tháng 9/2015 vốn ngân sách trung ương giải ngân đạt 62% kế hoạch; vốn ngân sách địa phương đạt 51,7%; vốn TPCP trung ương quản lý đạt 75,7%, vốn TPCP địa phương quản lý đạt 37%, vốn Chương trình mục tiêu quốc gia do địa phương quản lý đạt 56,6%. Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các địa phương tổ chức giao ban, ban hành nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt, yêu cầu tăng cường kiểm tra, giám sát đầu tư, triển khai công trình đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; đồng thời chỉ đạo xử lý nghiêm những vi phạm của một số chủ đầu tư, đơn vị thi công.

- Công tác chỉnh trang đô thị được quan tâm, bố trí vốn đầu tư; công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lĩnh vực được thực hiện đúng quy định; thực hiện đúng tiến độ Đề án điều chỉnh quy hoạch chung TP. Pleiku đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thị trấn Chư Sê đã được công nhận là đô thị loại 4.

1.4. Thương mại - xuất nhập khẩu:

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ xã hội 9 tháng ước đạt 29.024 tỷ đồng, bằng 76,4% kế hoạch, tăng 11,5%; lượng hàng hoá dồi dào, đa dạng, đáp ứng được nhu cầu mua sắm của nhân dân, nhất là trong dịp Lễ, Tết; các doanh nghiệp tích cực thực hiện Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “đưa hàng Việt về nông thôn”. Các lực lượng chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định về quản lý giá cả các loại hàng hóa tiêu dùng. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9 giảm 0,28% so với tháng trước, tính chung 9 tháng đầu năm chỉ số giá tiêu dùng tăng 0,33% so với cùng kỳ năm trước⁷.

- Kim ngạch xuất khẩu 9 tháng ước đạt 227,4 triệu USD, bằng 51,7% kế hoạch, giảm 54% so với cùng kỳ, chủ yếu do giá các mặt hàng nông sản giảm; một số mặt hàng xuất khẩu chủ yếu như: Cà phê 68.958 tấn/124,65 triệu USD, giảm 65,53% về lượng, 68,29% về giá trị; mùn cao su 4.785 tấn/7,57 triệu USD, giảm 51,9 về lượng, 59,29% về giá trị; sản lát 46.972 tấn/10,6 triệu USD, giảm 32,84% về lượng và 38,54% về giá trị.

- Kim ngạch nhập khẩu 9 tháng ước đạt 124 triệu USD, bằng 155% kế hoạch, tăng 81,2% so với cùng kỳ; chủ yếu tăng ở các mặt hàng sản lát, hạt tiêu, gỗ nhập từ Campuchia; bò giống nhập từ Úc của Công ty cổ phần chăn nuôi Gia Lai.

- Khu Kinh tế Cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh hiện có 54 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh; 9 tháng đầu năm có hơn 78.000 lượt hành khách xuất, nhập cảnh, 2.712 lượt phương tiện vận tải xuất, nhập biên.

- Các mặt hàng chính sách cung ứng đảm bảo tiến độ, đã cấp không 20,2 tỷ đồng giống cây trồng, phân bón, đạt 74% kế hoạch; cấp không 2.910 tấn muối Iốt, đạt 100%; bán trợ giá 1.100 tấn muối Iốt, đạt 55%; cấp 2.000 con bò giống, đạt 100%.

1.5. Tài chính - Ngân hàng:

a) Tài chính:

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 9 tháng đầu năm ước đạt 2.342 tỷ đồng, bằng 93,5% dự toán trung ương giao, 87,7% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 0,2% so

⁶ Các công trình: Mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt thị trấn Nhơn Hòa, huyện Chư Pưh; Hệ thống cấp nước sinh hoạt thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện.

⁷ Chỉ số giá tiêu dùng 9 tháng một số mặt hàng biến động so với cùng kỳ năm trước như:

- Tăng giá: nhóm thực phẩm tăng 2,18%; đồ uống và thuốc lá tăng 2,62%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 3,83%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 3,31%, giáo dục tăng 2,79%,...

- Giảm: nhóm nhà ở, điện, nước chất đốt -VLXD giảm 4,06 %; giao thông giảm 13,55%,...

với cùng kỳ; trong đó thu từ doanh nghiệp nhà nước trung ương đạt 72,8% dự toán HĐND tỉnh giao, thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương đạt 67,3%, khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh đạt 81,4%, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 306%; thu tiền sử dụng đất đạt 99%⁸. Dự ước thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cả năm 2015 đạt 3.008 tỷ đồng, bằng 120% dự toán trung ương giao, 111,4% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Chi ngân sách: tỉnh đã chủ động cân đối từ các nguồn để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chi thường xuyên theo dự toán HĐND tỉnh giao. Tổng chi ngân sách địa phương 9 tháng ước đạt 5.920 tỷ đồng, bằng 74,3% dự toán trung ương giao, 72% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 6,2% so với cùng kỳ. Thực hiện chỉ đạo của trung ương về việc tạm giữ lại 10% chi thường xuyên của 8 tháng cuối năm, số kinh phí tạm giữ của toàn tỉnh là 60.275,5 triệu đồng (trong đó chi thường xuyên của cấp tỉnh là 29.501,7 triệu đồng, cấp huyện là 30.768,8 triệu đồng). Kho bạc Nhà nước tỉnh đã từ chối chi gần 3 tỷ đồng các khoản chi không đúng chế độ, định mức, chứng từ không hợp lệ.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo cụ thể, kịp thời việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; phân khai các nguồn kinh phí chưa phân bổ, các nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu; việc công khai quyết toán 2013, dự toán 2015, chuyển nguồn kinh phí năm 2014 chưa sử dụng hết sang năm 2015 tiếp tục sử dụng được thực hiện sớm. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thực hiện kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước được chỉ đạo sát sao.

b) Ngân hàng: Các Chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đã triển khai tích cực các chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp, hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp, tái canh cây cà phê, hỗ trợ nhà ở,... Thực hiện điều chỉnh giảm mặt bằng lãi suất và áp dụng lãi suất cho vay ở mức hợp lý. Đến cuối tháng 9/2015, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn ước đạt 25.300 tỷ đồng, tăng 20,8% so với cùng kỳ và tăng 17% so với cuối năm 2014; tổng dư nợ cho vay 49.900 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ và tăng 15,2% so với cuối năm 2014; tỷ lệ nợ xấu chiếm 0,66%, bằng 80% so với cùng kỳ. Hiện trên địa bàn có 26 tổ chức tín dụng với 111 điểm giao dịch; toàn tỉnh có 165 máy ATM; có 1.488 đơn vị hưởng lương ngân sách nhà nước thực hiện trả lương qua tài khoản với 46.630 thẻ.

1.6. Giao thông vận tải: Các doanh nghiệp vận tải tiếp tục đầu tư phương tiện, nâng cao chất lượng, thực hiện tốt kế hoạch vận chuyển phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, nhất là trong dịp Lễ, Tết; doanh thu vận tải 9 tháng ước đạt 2.446 tỷ đồng, bằng 74,6% kế hoạch, tăng 16% so với cùng kỳ (ước đạt 3.280 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 16,7% so với cùng kỳ). Tăng cường công tác kiểm tra việc đảm bảo trật tự trong vận tải hành khách theo tuyến cố định và taxi, duy trì tổ thường trực kiểm tra thiết bị giám sát hành trình của phương tiện, quản lý chặt chẽ công tác đào tạo sát hạch cấp giấy phép lái xe; tập trung kiểm tra, xử lý xe hết niên hạn sử dụng, xe quá hạn kiểm định; triển khai thực hiện việc cấp, đổi giấy phép lái xe qua mạng. Việc giảm giá cước vận tải khi giá xăng dầu giảm được các đơn vị kinh doanh vận tải hành khách thực hiện nghiêm túc⁹. Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14 đoạn Pleiku - Cầu 110 theo

⁸ Tính đến ngày 15/9 có 5 đơn vị đạt 100% dự toán thu ngân sách; gồm: Ia Grai đạt 154%, Mang Yang 131%, Kông Chro 122%, An Khê 109% và Phú Thiện 100%. Huyện Chu Puh có số thu đạt thấp nhất (73%).

⁹ Có 39/39 doanh nghiệp kinh doanh vận tải thực hiện kê khai lại và giảm giá cước vận tải trong đợt giảm giá xăng dầu cuối năm 2014, đầu 2015. Tiếp đợt xăng dầu giảm tháng 8/2015 có 23 đơn vị l.n, chiếm 90% thị phần vận tải của tỉnh đã tiếp tục thực hiện giảm giá cước.

hình thức BOT, dự án “kéo dài, nâng cấp đường cất hạ cánh, đường lăn và sân đậu máy bay Cảng Hàng không Pleiku” hoàn thành vượt tiến độ và đã đưa vào khai thác.

1.7. Tài nguyên và môi trường: Công tác giao đất, cho thuê đất, cấp giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất được thực hiện đúng quy định¹⁰. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến v.v. sử dụng khoáng sản giai đoạn 2015 - 2020, kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường kiểm tra, giám sát và hậu kiểm hoạt động khai thác khoáng sản, bảo vệ môi trường. Thực hiện việc tổ chức lại (trên cơ sở hợp nhất) Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố theo đúng quy định.

Toàn tỉnh đã cấp 564.700 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 923.275 ha, chiếm 90,4% diện tích cần cấp; trong đó cấp cho tổ chức đạt 96,8% về diện tích, hộ gia đình-cá nhân đạt 81,4%.

1.8. Công tác đăng ký kinh doanh, kinh tế tập thể: Hiện trên địa bàn tỉnh có 3.260 doanh nghiệp đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký 55.023 tỷ đồng. Trong 9 tháng đã cấp đăng ký thành lập mới cho 250 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 750 tỷ đồng; có 50 doanh nghiệp giải thể, 46 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động; tiến hành hậu kiểm 40 doanh nghiệp. Cấp giấy chứng nhận đầu tư mới cho 07 dự án, với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.904 tỷ đồng.

- Hiện có 118 hợp tác xã (giảm 05 HTX so với cuối năm 2014)¹¹, 223 tổ hợp tác; tổng vốn điều lệ 112 tỷ đồng, với 23.988 xã viên, giải quyết việc làm cho 6.235 lao động; tuy đã có nhiều cố gắng nhưng nhìn chung các HTX còn khó khăn về vốn, cơ sở vật chất, trình độ công nghệ- kỹ thuật sản xuất, trình độ quản lý còn yếu; vai trò quản lý nhà nước về kinh tế tập thể chưa thật sự được chú trọng.

- Theo công bố của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Gia Lai năm 2014 đứng thứ 48 toàn quốc, đứng thứ 3 khu vực Tây Nguyên, thuộc nhóm trung bình. UBND tỉnh đã ban hành lại quy định về một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư trên địa bàn cho phù hợp với tình hình mới.

2. Về văn hoá – xã hội:

2.1. Giáo dục- Đào tạo: Hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm được toàn ngành thực hiện nghiêm túc, tích cực. Kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2015 cụm thi liên tỉnh tại thành phố Pleiku với 26 điểm thi và cụm thi địa phương với 05 điểm thi diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Tỷ lệ đậu tốt nghiệp THPT của tỉnh đạt 74,52%, giảm hơn 20% so với năm học trước.

Lễ khai giảng năm học 2015-2016 đồng loạt tổ chức sáng 05/9; tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 99,2%. Cơ sở trường, lớp, thiết bị dạy và học tiếp tục được đầu tư bằng nhiều nguồn vốn; toàn tỉnh có 1.051 trường, trung tâm (trong đó có 31 cơ sở giáo dục ngoài công lập) với 374.910 học sinh mầm non và phổ thông, 2.900 học sinh – sinh viên khối cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và 9.283 học viên khối giáo dục thường xuyên. Hiện có 156 trường đạt chuẩn quốc gia, 221/222 xã, phường, thị trấn và 10/17 huyện, thị xã, thành phố được công nhận phổ cập giáo dục mầm non.

¹⁰ 9 tháng đầu năm đã giao 1.014,8 ha cho 37 tổ chức, cho 44 tổ chức thuê 9.430,4 ha; cấp mới 5 giấy phép khai thác khoáng sản, 3 giấy phép xả nước thải, 3 giấy phép khai thác sử dụng nước dưới đất

¹¹ Gồm 56 HTX nông nghiệp, 17 HTX công nghiệp- tiểu thủ công nghiệp, 25 HTX vận tải, 8 HTX xây dựng, 6 HTX thương mại và 6 Quỹ tín dụng nhân dân

2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hoá gia đình: Tiếp tục đầu tư nâng cấp các cơ sở y tế, mua sắm trang thiết bị¹²; tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khoẻ, khám chữa bệnh cho nhân dân; các bệnh về truyền nhiễm như tả, hội chứng ly, cúm A (H5N1), sởi, dịch hạch, rubella không xảy ra trên địa bàn. Hầu hết các cơ sở điều trị đã đảm bảo đủ thuốc chủ yếu, vật tư tiêu hao theo danh mục quy định của Bộ Y tế. 9 tháng đầu năm các cơ sở y tế công lập đã khám chữa bệnh cho gần 1,25 triệu lượt người, trong đó điều trị nội trú 118.300 lượt.

Tuy nhiên, tiến độ xây dựng Chuẩn quốc gia về y tế xã còn chậm¹³; bệnh viêm não do virus xảy ra 66 ca (tăng 43 ca so với cùng kỳ), làm chết 5 người (tăng 3 người); sốt xuất huyết 509 ca (tăng 348 ca), làm chết 1 người (tăng 1); bệnh dại 3 ca (tăng 3), làm chết 3 người (tăng 3); có 5 trường hợp tử vong mẹ liên quan đến thai sản; vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn còn là mối quan tâm lớn của xã hội, còn nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh hàng không rõ nguồn gốc, xuất xứ, hết hạn sử dụng, sử dụng chất phụ gia không được phép sử dụng; 9 tháng đầu năm xảy ra 04 vụ ngộ độc thực phẩm (tăng 01 vụ), với 80 người mắc (giảm 49 người), 01 trường hợp tử vong (tương đương cùng kỳ).

2.3. Văn hoá - Thể thao – Du lịch: Các hoạt động thông tin tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ với chủ đề “Mừng Đảng quang vinh-Mừng Xuân Ất Mùi 2015”; Kỷ niệm 40 năm ngày Giải phóng Gia Lai (17/3/1975-17/3/2015); 70 năm ngày Cách mạng tháng Tám, Quốc khánh 2/9 và kỷ niệm các ngày lễ lớn được tổ chức chu đáo, trọng thể. Tổ chức Lễ công bố Sứ thi của người Bahnar là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia cho 4 huyện phía Đông của tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện, củng cố hệ thống thiết chế văn hóa; tăng cường kiểm tra các hoạt động quảng cáo, karaoke, kinh doanh băng đĩa, văn hóa phẩm,... Ban quản lý Quảng trường Đại đoàn kết, Bảo tàng Hồ Chí Minh, Bảo tàng Tổng hợp tỉnh, Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San, Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Du lịch, Thư viện tỉnh đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phục vụ.

Các hoạt động thể dục thể thao diễn ra sôi nổi ở nhiều địa phương, đơn vị; tiếp tục mở rộng và đa dạng hóa các hoạt động thể dục thể thao, đáp ứng nhu cầu tập luyện của nhân dân; tổ chức gần 60 giải thể thao cơ sở; các đội tuyển tham gia các giải toàn quốc, khu vực và các tỉnh bạn, trong đó đứng thứ 3 toàn đoàn tại Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc khu vực II, đoạt chức vô địch giải bóng đá trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt cúp Tôn Hoa Sen; đoạt 4 HCB, 6 HCD tại giải thể thao người khuyết tật toàn quốc năm 2015; đội bóng đá Hoàng Anh Gia Lai với thành phần chủ yếu là các cầu thủ U20 đứng thứ 13 tại V-League 2015,...

Hoạt động quản lý du lịch bước đầu có đổi mới, một số đơn vị đã quan tâm khảo sát du lịch, tổ chức hội thảo tại tỉnh. Doanh thu du lịch 9 tháng ước đạt 125 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ; 9 tháng đầu năm có 171.700 lượt khách du lịch đến tỉnh (trong đó 5.547 lượt khách quốc tế).

2.4. Thông tin - truyền thông – Phát thanh truyền hình:

- Đã ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền

¹² Toàn tỉnh hiện có 3.530 giường bệnh (trong đó: Tuyến tỉnh 1.390 giường; tuyến huyện 1.100 giường; tuyến xã 1.040 giường), với 4.638 cán bộ y tế, đạt 6,94 bác sỹ/1 vạn dân; tỷ lệ bác sỹ công tác tại tuyến xã đạt 79%, 100% số xã có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi; có 2.115 nhân viên y tế thôn bản.

¹³ Toàn tỉnh có 116/222 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế (trong đó có 64 xã đạt tiêu chí cũ và 52 xã đạt tiêu chí mới), chiếm tỷ lệ 52,25%.

vững và hội nhập quốc tế; quy chế quản lý, vận hành và khai thác hệ thống một cửa, một cửa liên thông trong các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh. Việc ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính đã được các địa phương, đơn vị chú trọng, đầu tư¹⁴.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng lưới thông tin trong dịp lễ, Tết; mạng lưới bưu chính, viễn thông, số thuê bao điện thoại tiếp tục phát triển¹⁵. Doanh thu bưu chính viễn thông 9 tháng đầu năm đạt 1.100 tỷ đồng, bằng 74,5% kế hoạch, tăng 9% so với cùng kỳ.

- Hoạt động thông tin, báo chí, phát thanh truyền hình đã tập trung tuyên truyền việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các hoạt động chính trị, các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn¹⁶. Duy trì họp báo định kỳ của UBND tỉnh, kịp thời phản hồi các thông tin mà cơ quan báo chí phản ánh. Toàn tỉnh hiện có 04 cơ quan báo chí địa phương và 21 cơ quan có văn phòng đại diện hoặc có phóng viên thường trú.

2.5. Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Quan tâm và chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng¹⁷; toàn tỉnh có 12/12 Mẹ Việt Nam anh hùng được nhận phụng dưỡng, chăm sóc. Tổ chức trọng thể Lễ đón, truy điệu và an táng 30 liệt sỹ Quân tình nguyện Việt Nam hy sinh tại Campuchia về an táng tại Nghĩa trang liệt sỹ huyện Đức Cơ; tiếp nhận bàn giao và an táng 9 hài cốt liệt sỹ do các đơn vị quân đội quy tập. Tổ chức cho 30 đối tượng người có công đi tham quan thủ đô Hà Nội, gặp mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước nhân kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Đã tổ chức khánh thành Đền tưởng niệm các liệt sỹ Trung đoàn 95 tại Mang Yang, Đền tưởng niệm các liệt sỹ và Tượng đài chiến thắng Đak Pơ.

- Giải quyết việc làm mới 18.171 lao động, đạt 74% kế hoạch, tăng 1% so với cùng kỳ; trong đó xuất khẩu lao động 1.072 lao động, đạt 82,4% kế hoạch; tư vấn, giới thiệu việc làm, học nghề, xuất khẩu lao động cho 6.588 lượt người; có 492 doanh nghiệp đăng ký tuyển 2.288 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề ước đạt 29%, tăng 1,4% so với cùng kỳ. 9 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh xảy ra 12 vụ tai nạn lao động, làm chết 6 người.

- Công tác bảo trợ xã hội được quan tâm, toàn tỉnh hiện có 603 đối tượng được nuôi dưỡng tại các cơ sở bảo trợ xã hội; có 1.794 đối tượng tâm thần, lang thang trên địa bàn tỉnh; đã phối hợp với các Bệnh viện khám sàng lọc, phẫu thuật chỉnh hình, dị

¹⁴ Toàn tỉnh hiện có 256 đơn vị thiết lập trang thông tin điện tử; 21 sở, ngành và 17 huyện, TX, TP triển khai ứng dụng phần mềm trong quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp; 3 đơn vị triển khai thí điểm mô hình "một cửa điện tử"

¹⁵ Trên địa bàn hiện có 1.310 trạm thu phát sóng (BTS), 07 trạm điều khiển thông tin di động (BSC), hơn 1,4 triệu thuê bao điện thoại, tỷ lệ điện thoại đạt 100,64 máy/100 dân. 62.312 thuê bao Internet, đạt 4,48 thuê bao/100 dân. Tỷ lệ dân sử dụng Internet đạt 39,75%;

¹⁶ Báo Gia Lai phát hành 255 kỳ với gần 1,6 triệu tờ; Đài tỉnh phát thanh 10.412 giờ (trong đó phát thanh tiếng Bahnar, Jrai 594 giờ), truyền hình 24.386 giờ (trong đó tiếng Bahnar, Jrai 549 giờ).

¹⁷ Nhân dịp Tết Nguyên đán đã thăm và tặng 59.367 suất quà, trị giá 7.090 triệu đồng của Chủ tịch nước, của tỉnh cho các đối tượng người có công. Nhân kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng tỉnh, tỉnh đã tặng quà trị giá 3.090 triệu đồng cho 6.179 đối tượng người có công, Nhân dịp 27/7 đã cấp 10.925 suất quà, trị giá 2.217 triệu đồng của Chủ tịch nước; 91 suất quà, trị giá 91 triệu đồng của tỉnh; 4.461 suất quà, trị giá 1.274 triệu đồng của các huyện, TX, TP; 1.611 suất quà, trị giá 255 triệu đồng của các cơ quan, doanh nghiệp. Nhân dịp kỷ niệm 70 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 đã cấp 119 suất quà của Chủ tịch nước, trị giá 119 triệu đồng cho đối tượng lão thành cách mạng; 62 suất quà, trị giá 80,6 triệu đồng của tỉnh

tật vận động, bệnh tim bẩm sinh, sút môi hở hàm ếch, các bệnh về mắt cho 178 đối tượng bệnh nhân nghèo, trẻ em.

- 9 tháng đầu năm đã chi trả gần 1.043 tỷ đồng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế (tăng 32% so với cùng kỳ); thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế 1.140 tỷ đồng, đạt 65,4% kế hoạch; toàn tỉnh có 66.812 người tham gia bảo hiểm thất nghiệp, chiếm 8,11% lực lượng lao động; 1.040.789 người tham gia bảo hiểm y tế, chiếm 72,3% dân số.

2.6. Khoa học và Công nghệ: Hoàn chỉnh quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; từng bước thực hiện việc ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống. Công tác quản lý an toàn bức xạ, quản lý công nghệ, hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, bảo hộ quyền sở hữu công nghệ, đăng ký nhãn hiệu hàng hóa được chú trọng; 9 tháng đầu năm đã nghiệm thu 18 đề tài, dự án; hướng dẫn 12 cơ sở đăng ký nhãn hiệu hàng hóa; cấp giấy phép hoạt động bức xạ cho 2 cơ sở, kiểm tra thiết bị X-quang 13 cơ sở y tế; thanh tra 59 cơ sở trong các lĩnh vực, phát hiện 05 cơ sở vi phạm; kiểm định, hiệu chuẩn 4.162 phương tiện đo các loại, phát hiện 91 phương tiện đo không đạt yêu cầu; thử nghiệm, phân tích 846 mẫu sản phẩm với 2.854 chỉ tiêu.

2.7. Công tác dân tộc: Thực hiện tốt các chính sách dân tộc; phát huy vai trò tích cực của các già làng, trưởng thôn; phê duyệt Đề án thực hiện chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào DTTS nghèo ở xã, thôn, làng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Tập trung tăng cường công tác quản lý tình trạng dân di cư tự do trên địa bàn; các chương trình hỗ trợ di dân thực hiện định canh định cư, 135 giai đoạn 3, trợ cước trợ giá, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, cho vay vốn phát triển sản xuất đối với đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn,... thực hiện đúng tiến độ.

2.8. Công tác phối hợp với Mặt trận, hội, đoàn thể: Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh đã tổ chức Hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến giai đoạn 2010-2015; triển khai thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Ban chấp hành trung ương về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội. Phối hợp triển khai có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội; xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân thông qua các cuộc vận động: “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “ngày vì người nghèo”, các phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, “làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm trong đồng bào dân tộc thiểu số để từng bước vươn lên thoát nghèo bền vững”, chung tay góp sức xây dựng nông thôn mới; phối hợp tổ chức tốt việc kêu gọi các doanh nghiệp, các tổ chức từ thiện hỗ trợ cho các đối tượng, nhất là người nghèo.

3. Lĩnh vực nội chính:

3.1. Công tác an ninh chính trị: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các lực lượng chức năng bám địa bàn, nắm dân và phối hợp chặt chẽ với chính quyền cơ sở thực hiện các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, quản lý tạm trú tại khu vực biên giới; gọi hỏi, răn đe các đối tượng liên quan hoạt động Fulro, “Tin lành Đê ga”. Từ tháng 11/2014 đến nay có 234 người DTTS vượt biên trái phép¹⁸.

3.2. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương: Các lực lượng duy trì nghiêm kỷ luật quân đội, chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phòng chống, đấu tranh, ngăn

¹⁸ Trong đó: Campuchia bắt, trao trả 46 người; UNHCR trao trả 02 người; vận động từ Campuchia và Thái Lan trở về 33 người; tự trở về 22 người; ngăn chặn vượt biên 44 người; số hiện đang ở Thái Lan là 51 người, đang ở Campuchia là 33 người và ở nước thứ 3 là 02 người.

chặn hoạt động chống phá của các đối tượng; xây dựng Đề án bảo đảm quốc phòng giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030; tổ chức tuyển quân, giao quân 02 đợt với 2.500 chỉ tiêu, đạt 100% kế hoạch; tổng phúc tra, đăng ký, quản lý 117.985 quân nhân dự bị động viên; bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho các đối tượng theo kế hoạch.

3.3. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội:

- **Phạm pháp kinh tế:** Các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo 389 tỉnh đã tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đấu tranh chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. 9 tháng đầu năm phát hiện 2.435 vụ (giảm 96 vụ so với cùng kỳ), xử phạt, truy thu thuế, bán thanh lý hàng tịch thu với số tiền hơn 39 tỷ đồng.

- **Phạm pháp hình sự:** 9 tháng đầu năm xảy ra 694 vụ (tăng 5 vụ so với cùng kỳ), làm chết 32 người (tăng 6 người), bị thương 140 người (giảm 10 người), tổng thiệt hại về tài sản khoảng 18,5 tỷ đồng¹⁹. Nhìn chung tội phạm về trật tự xã hội diễn biến phức tạp, tăng cả về số vụ cũng như tính chất, hậu quả nghiêm trọng; đáng chú ý xảy ra nhiều vụ giết người chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ, thiếu kiềm chế; nhiều vụ đột nhập cơ quan, doanh nghiệp đục, phá kết sắt chiếm đoạt tài sản có giá trị lớn. Đã tập trung ở 02 đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm; điều tra, làm rõ 565 vụ, trong đó mở rộng 21 vụ, đạt tỷ lệ 82%, bắt 875 đối tượng, khởi tố 638 vụ với 1.167 bị can; bắt, vận động đầu thú và truy bắt 107 đối tượng truy nã.

9 tháng đầu năm phát hiện 54 vụ mua bán, sử dụng, tàng trữ ma túy (giảm 44 vụ), bắt giữ 97 đối tượng (giảm 78); thu giữ 418g heroin, 128 gram ma túy đá, 29 viên ma túy tổng hợp. Đã khởi tố 33 vụ, 56 bị can. Toàn tỉnh hiện có 863 người nghiện tại 120/222 xã, phường, thị trấn (tăng 148 người so với cuối năm 2014); đáng chú ý là số người nghiện ở ngoài cộng đồng tăng, nguyên nhân do bắt cấp trong quy định của pháp luật về xử lý người nghiện ma túy, nhất là trong việc lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc; hiệu quả công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng hạn chế, tỷ lệ tái nghiện cao.

Tự tử 52 vụ (tăng 9 vụ), chết 52 người (tăng 9 người); nguyên nhân do bi quan cuộc sống, bệnh tật, mâu thuẫn gia đình. Chết đuối xảy ra 25 vụ (tăng 5 vụ), chết 37 người (tăng 13 người), do tắm, trượt chân ngã sông, suối, ao hồ. Cháy xảy ra 37 vụ (tăng 23 vụ), trong đó cháy nhà dân 15 vụ, cháy cơ sở sản xuất, kinh doanh 07 vụ,... làm bị thương 06 người, thiệt hại về tài sản khoảng 7,6 tỷ đồng; nguyên nhân chủ yếu do chập điện và bất cẩn trong dùng lửa sinh hoạt. Xảy ra 02 vụ nổ, làm chết 03 người do cưa đầu đạn. Tai nạn khác 67 vụ, làm chết 62 người, bị thương 17 người.

- **Tai nạn giao thông:** 9 tháng đầu năm xảy ra 166 vụ (tăng 32 vụ so với cùng kỳ) làm chết 193 người (tăng 38 người), bị thương 129 người (tăng 18 người)²⁰; nguyên nhân chủ yếu do ý thức chủ quan của người tham gia giao thông²¹; trong đó tai nạn giao thông liên quan đến người dân tộc thiểu số chiếm 41% số vụ; ngoài ra, còn xảy ra 132 vụ va chạm giao thông, bị thương 201 người. Phát hiện 46.562 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt với số tiền gần 22 tỷ đồng; tước 1.945 giấy phép lái xe; tạm giữ 270 ô tô, 10.050 mô tô và 29.702 giấy tờ xe các loại.

¹⁹ Các tội phạm tăng như: cướp tài sản tăng 18 vụ, cố ý gây thương tích tăng 9 vụ, giao cấu với trẻ em tăng 9 vụ, chống người thi hành công vụ tăng 6 vụ, hiếp dâm tăng 3 vụ,...

²⁰ Địa bàn xảy ra TNGT nhiều: Chư Sê 20 vụ (tăng 14 vụ), Pleiku 19 vụ (tăng 2), Chư Prông 14 vụ (tăng 5), Phú Thiện 13 vụ (tăng 4), Đak Đoa 12 vụ (tăng 2), Đak Pơ 11 vụ (tăng 7);... Các địa phương TNGT giảm như: Chư Puh 8 vụ (giảm 6 vụ); Krông Pa 5 vụ (giảm 3 vụ),...

²¹ TNGT do lấn đường chiếm 41%, vi phạm tốc độ 19,9%, thiếu quan sát 16,3%, tránh vượt sai quy định 7,2%, có 10,2% số vụ TNGT do người điều khiển phương tiện đã sử dụng rượu, bia.

3.4. Công tác Nội vụ: Trình Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn miễn nhiệm Chủ tịch UBND tỉnh, Ủy viên UBND tỉnh và kết quả bầu bổ sung Chủ tịch UBND tỉnh, Ủy viên UBND tỉnh; thống nhất phê chuẩn miễn nhiệm 06 Chủ tịch, 03 Phó chủ tịch, 20 Ủy viên UBND cấp huyện và kết quả bầu cử bổ sung 06 Chủ tịch, 03 Phó chủ tịch, 16 Ủy viên UBND cấp huyện nhiệm kỳ 2011-2016. Ban hành quy định chức danh, số lượng và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách trong các tổ chức chính trị xã hội ở xã, phường, thị trấn và ở thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

Quy định lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của 08 sở, ngành. Triển khai thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo hướng dẫn của trung ương; các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tiếp tục chỉ đạo chấn chỉnh kỷ cương hành chính, thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; bổ sung 90 biên chế sự nghiệp năm 2014 và 98 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định 68 của Chính phủ cho các cơ sở sự nghiệp công lập trực thuộc; thống nhất cho tuyển dụng 287 viên chức năm 2014.

- **Công tác thi đua khen thưởng** đảm bảo đúng quy định; gắn với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh²²; tổ chức Đại hội thi đua yêu nước tỉnh lần thứ IX; tổ chức Lễ truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân” và danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.

Công tác tôn giáo: UBND tỉnh đã chỉ đạo giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động tôn giáo; các địa phương tạo điều kiện cho các tôn giáo hoạt động theo đúng quy định pháp luật; thực hiện cấp phép quyền sử dụng đất, xây dựng nơi thờ tự, tổ chức các ngày lễ trọng, bồi dưỡng, đào tạo chức sắc, phong chức, phong phẩm. Tuy nhiên, tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn biến phức tạp, tà đạo “Hà Môn” vẫn lén lút hoạt động; tình trạng coi nới, xây dựng cơ sở thờ tự trái phép, mua bán, chuyển nhượng đất đai liên quan đến tôn giáo vẫn chưa được giải quyết dứt điểm.

3.5. Công tác tư pháp: Công tác tuyên truyền, triển khai các văn bản pháp luật mới được thực hiện kịp thời; đã tổ chức tốt cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”; triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án củng cố, kiện toàn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở²³; toàn tỉnh hiện có 14 tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn của 07 huyện, thị xã, thành phố (gồm 03 Phòng Công chứng và 11 Văn phòng Công chứng, với 26 công chứng viên).

3.6. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng:

9 tháng đầu năm các ngành, địa phương đã tiếp 1.044 lượt công dân (giảm 798 lượt so với cùng kỳ); tiếp nhận 674 đơn (giảm 639 đơn), có 354 vụ thuộc thẩm quyền giải quyết (năm 2014 chuyển sang 18 vụ); đã xác minh, kết luận 191 vụ, đạt 54%.

²² Chủ tịch nước phong tặng và truy tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam Anh hùng” cho 26 cá nhân; danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho 01 cá nhân; Huân chương kháng chiến hạng Nhất cho 02 cá nhân, hạng Nhì cho 03 cá nhân, hạng Ba cho 06 cá nhân; Huân chương lao động hạng Nhất cho 02 tập thể và 01 cá nhân, hạng Nhì cho 01 tập thể và 16 cá nhân; Huân chương Lao động hạng Ba cho 01 tập thể và 08 cá nhân. Thủ tướng CP tặng Cờ thi đua cho 09 tập thể và Bằng khen cho 04 tập thể, 39 cá nhân.

²³ Trên địa bàn tỉnh hiện có 2.163 tổ hòa giải, 11.655 hòa giải viên trong đó: 5.715 hòa giải viên là người đồng bào DTTS, 204 hòa giải viên được đào tạo chuyên ngành luật, 1.261 đã qua đào tạo các chuyên ngành khác và 10.190 hòa giải viên chưa qua đào tạo chuyên ngành.

Triển khai 52 cuộc thanh tra hành chính tại 107 đơn vị, đã kết thúc 39 cuộc, phát hiện 21 đơn vị sai phạm, chuyển 01 vụ sang cơ quan điều tra, kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước trên 13,5 tỷ đồng (đã nộp 7,2 tỷ đồng), xử lý khác 2,1 tỷ đồng. Triển khai 57 cuộc thanh tra chuyên ngành, phát hiện sai phạm và xử lý vi phạm hành chính hơn 3,5 tỷ đồng (đã nộp 2,53 tỷ đồng).

Về công tác phòng, chống tham nhũng: Triển khai 25 cuộc thanh tra tại 64 đơn vị về công tác quản lý, sử dụng ngân sách, các công trình xây dựng cơ bản, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; đã kết thúc 18 cuộc, phát hiện 31 đơn vị có sai phạm, kiến nghị thu nộp vào ngân sách 3,13 tỷ đồng (đã nộp vào ngân sách 2,45 tỷ đồng).

3.7. Công tác cải cách hành chính:

Theo công bố của Bộ Nội vụ, chỉ số cải cách hành chính năm 2014 của tỉnh Gia Lai đạt 77,76 điểm/100 điểm, xếp thứ 51/63 các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; tăng 9 bậc so với năm 2013.

Ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2014; chỉ đạo xây dựng Quy định về việc thực hiện một cửa, một cửa liên thông ở cơ quan hành chính các cấp của tỉnh theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; đã ban hành 05 Quyết định công bố 73 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền.

3.8. Ngoại vụ: Thực hiện đúng đường lối, chủ trương đối ngoại của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong việc tổ chức và quản lý đoàn ra, đoàn vào²⁴. Chỉ đạo tăng cường quản lý các hoạt động có yếu tố nước ngoài; ban hành Quy chế phối hợp trong việc quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính đối với 02 doanh nghiệp và 01 nhà thầu Trung Quốc sử dụng trái phép 06 lao động nước ngoài; kiểm tra, xử lý người nước ngoài dạy tiếng Anh trái phép trên địa bàn thành phố Pleiku; triển khai 03 đợt điều tra hỗn hợp, giám định hài cốt MIA.

UBND tỉnh tiếp các đoàn Đại sứ Pháp, Mianma tại Việt Nam, Trưởng đại diện khu vực của UNHCR, viên chức chính trị của Đại sứ quán Mỹ, Đặc phái viên không thường trú của Tòa thánh Vatican tại Việt Nam đến thăm tỉnh; các đoàn Tổng Lãnh sự Lào tại Đà Nẵng, chính quyền tỉnh Attapur - Lào, chính quyền các tỉnh Ratanakiri, Preah Vehear, Stung Treng, Bộ Tư lệnh Quân khu I, Quân khu IV-Campuchia đến thăm, chúc tết Nguyên đán, dự Lễ kỷ niệm 40 năm ngày giải phóng tỉnh, Lễ truy điệu, an táng liệt sỹ quân tình nguyện Việt Nam hy sinh trong các thời kỳ chiến tranh ở Campuchia.

ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Trong 9 tháng đầu năm mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng bên cạnh việc chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện tổ chức Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII, kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực; sản xuất nông nghiệp đã tập trung đầu tư theo hướng phát triển bền vững, gắn kết với chế biến và tiêu thụ; không để lây lan dịch bệnh trên gia súc, gia cầm. Giá trị sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, tổng nguồn vốn huy động và cho vay ngân hàng tăng so với cùng kỳ; thu ngân sách trên địa bàn tuy bị ảnh hưởng do tình hình khó khăn

²⁴ 9 tháng đầu năm có 79 đoàn với 377 khách nước ngoài vào tỉnh, chủ yếu là chuyên gia của các tổ chức quốc tế, phi chính phủ nước ngoài đến triển khai, đánh giá các dự án hỗ trợ về nông nghiệp, y tế, xóa đói giảm nghèo, các đoàn thương gia, cầu thủ, lao động nước ngoài đến tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư, làm việc tại tỉnh. UBND tỉnh cử và cho phép 34 đoàn với 211 lượt cán bộ công chức đi công tác nước ngoài

của doanh nghiệp, tình hình hạn hán những tháng đầu năm, việc thực hiện một số chính sách thuế mới nhưng vẫn đạt khá; thực hiện quản lý, điều hành ngân sách đúng quy định; giá cả thị trường ổn định; các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu chính phủ, vốn ODA được phân bổ kịp thời; công tác chỉnh trang đô thị được quan tâm. Việc chuẩn bị kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2016, giai đoạn 2016-2020 và dự toán ngân sách nhà nước được triển khai đúng quy định. Các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục và đào tạo, y tế tiếp tục có bước phát triển; quan tâm và chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, đối tượng xã hội cộng đồng. Các ngày lễ lớn, ngày kỷ niệm của một số ngành được tổ chức chu đáo, thiết thực, tiết kiệm. Các vấn đề bức xúc xã hội, đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm giải quyết; thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức Hội, Đoàn thể; việc kiện toàn bộ máy, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức kịp thời, đúng quy định; công tác chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức được quan tâm.

Tuy nhiên, tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn; khô hạn xảy ra trên diện rộng trong vụ đông xuân gây thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp và ảnh hưởng đời sống của người dân; vi phạm lâm luật vẫn diễn biến phức tạp. Giá cả một số mặt hàng nông sản chủ lực, kim ngạch xuất khẩu giảm; Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới không đạt kế hoạch đề ra; vẫn còn một số dự án đầu tư xây dựng cơ bản khởi công mới năm 2015 còn chậm hoàn thành các thủ tục. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp vẫn gặp khó khăn; việc triển khai dự án đo đạc và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu còn chậm; chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm chưa được kiểm soát chặt chẽ; cải cách thủ tục hành chính chưa đạt được kết quả như mong muốn. Việc chấp hành sự chỉ đạo điều hành một số đơn vị chưa nghiêm, còn có tình trạng né tránh nhiệm vụ giữa các cơ quan hoặc đẩy trách nhiệm lên cơ quan cấp trên; tai nạn giao thông tăng cả 3 tiêu chí; tự tử, chết đuối, cháy xảy ra nhiều; hiện tượng thuốc thư, ma lai, tà đạo vẫn còn; tội phạm về trật tự an toàn xã hội diễn biến phức tạp, xảy ra nhiều vụ có tính chất nghiêm trọng.

B. MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2015:

Tuy đã đạt được những kết quả bước đầu nhưng kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế và đối mặt với nhiều thách thức; UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương, doanh nghiệp phải triển khai đồng bộ các giải pháp, biện pháp đã đề ra từ đầu năm để hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X - kỳ họp thứ 8 đã thông qua; trong đó tập trung thực hiện tốt một số giải pháp chủ yếu sau:

I. Về kinh tế:

1. Tổ chức phát động phong trào thi đua, tiếp tục chuẩn bị tốt các công việc phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 11. Trên cơ sở tình hình thực tế của ngành, địa phương, đơn vị để khẩn trương hoàn thành việc xây dựng và tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020, dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2016; chủ động làm việc với các Bộ, ngành trung ương để tranh thủ các nguồn vốn, các chương trình hỗ trợ có mục tiêu.

2. Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng 9 tháng, dự ước cả năm 2015; rà soát kỹ từng mục tiêu, nhiệm vụ, phân công cụ thể trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân để triển khai thực

hiện các giải pháp; tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh; rà soát, có biện pháp tháo gỡ các vướng mắc, ách tắc trong thẩm quyền cho doanh nghiệp; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 và các chỉ tiêu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV đã đề ra.

3. Thực hiện nghiêm Chi thị số 08/CT-UBND ngày 27/2/2015 của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; tập trung vào các giải pháp then chốt, các chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương; phấn đấu đến hết năm 2015 có ít nhất 22 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, tăng cường đầu tư khoa học kỹ thuật vào nông nghiệp; tiếp tục triển khai tốt kế hoạch sản xuất vụ mùa, bù đắp phần thiếu hụt do ảnh hưởng của hạn hán trong vụ đông xuân 2014-2015; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, làm tốt công tác dự báo, thông báo, điều tra, nắm bắt chặt chẽ, xử lý kịp thời diễn biến sâu bệnh gây hại trên cây trồng; không để xảy ra dịch bệnh trên gia súc, gia cầm. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực: an toàn vệ sinh thực phẩm, thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; triển khai quyết liệt các biện pháp quản lý bảo vệ rừng. Chủ động nắm tình hình, có phương án kịp thời ứng phó với những diễn biến phức tạp của thời tiết.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; đôn đốc, hướng dẫn các địa phương khẩn trương hoàn thành đúng tiến độ kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014; kế hoạch đo mới và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu; kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản; thực hiện củng cố các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cấp huyện để đảm bảo hoạt động hiệu quả, thông suốt.

5. Ngành công thương tập trung khai thác có hiệu quả công suất các nhà máy hiện có, đảm bảo nguồn nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy; tăng cường công tác giám sát, đôn đốc các nhà đầu tư sớm hoàn thành các dự án, đưa vào hoạt động theo đúng tiến độ đã cam kết; phối hợp với các nhà máy thủy điện điều tiết nguồn nước hợp lý; phối hợp triển khai dự án nâng cao năng lực giám phát thải trong cung cấp năng lượng bằng vốn vay KFW giai đoạn 2.

- Kiểm tra, kiểm soát hàng hóa, chống buôn lậu, gian lận thương mại, quản lý thị trường; theo dõi, nắm tình hình diễn biến giá cả thị trường, nhất là các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, sữa, gas,... Đẩy mạnh việc thực hiện cuộc vận động “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình “đưa hàng Việt về nông thôn”.

6. Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định về quản lý vốn đầu tư, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân các nguồn vốn; tiếp tục rà soát để xem xét thu hồi vốn đối với các dự án chậm tiến độ để điều chuyển cho các dự án có khả năng hoàn thành trong năm 2015. Đối với các công trình dự kiến khởi công mới năm 2016 phải hoàn thành các thủ tục phê duyệt đúng thời gian quy định và hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng trước khi được phân bổ vốn. Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện công tác giao ban xây dựng cơ bản định kỳ hàng tháng để kịp thời giải quyết các vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Các ngành, địa phương liên quan tiếp tục phối hợp để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, đảm bảo hoàn thành dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 19 theo kế hoạch đã đề ra (tháng 12/2015).

- Sở Giao thông vận tải và các ngành, địa phương liên quan tăng cường giám sát việc giảm giá cước vận tải do giá cước xăng dầu giảm; tập trung duy tu, bảo dưỡng các tuyến đường, nhất là các tuyến xung yếu, bị hư hỏng nặng, đảm bảo đi lại thông suốt cho người dân trong mùa mưa lũ.

- Tạo điều kiện để các doanh nghiệp, chủ đầu tư triển khai các dự án, như: Trung tâm Thương mại Pleiku, Trung tâm mua sắm Nguyễn Kim, Nhà máy chế biến sữa tươi của Công ty CP thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Tây Nguyên, Tổ hợp thương mại dịch vụ - công trình Shophouse của Tập đoàn Vingroup... Tiếp tục tăng cường công tác hậu kiểm để chấn chỉnh doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật; rà soát các dự án đã cam kết, cấp giấy chứng nhận đầu tư nhưng chưa triển khai hoặc triển khai quá chậm so với cam kết để đề xuất thu hồi.

- Tiếp tục triển khai đúng tiến độ, đúng quy định phương án cổ phần hóa và sắp xếp doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn. Triển khai các giải pháp để đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; củng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã hiện có; hướng dẫn, giúp đỡ thành lập hợp tác xã mới.

7. Ngành Tài chính, Thuế, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung triển khai kế hoạch thu ngân sách năm 2015, tăng cường quản lý, bảo đảm các nguồn thu cân đối ngân sách địa phương; có biện pháp tạo lập và nuôi dưỡng nguồn thu, chống thất thu ngân sách; thực hiện phân loại, triển khai các giải pháp thu hồi nợ thuế. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 21/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước năm 2015; triển khai đúng tiến độ về cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng Quản lý thuế tập trung TMS, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và các đối tượng nộp thuế. Tăng cường quản lý nhà nước về giá trên địa bàn, quản lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước. Thực hiện đúng tiến độ triển khai cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

- Kho bạc Nhà nước tăng cường công tác kiểm soát chi, kiên quyết từ chối các khoản chi không đúng chế độ, không đủ thủ tục thanh toán.

- Sở Tài chính và các ngành, địa phương liên quan, các đơn vị được kiểm toán tập trung hoàn thành việc xử lý các kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán Nhà nước.

- Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn chấp hành nghiêm túc các quy định về mức lãi suất huy động, cho vay tối đa; đẩy mạnh việc đầu tư tín dụng, nhất là đối với các lĩnh vực, ngành kinh tế ưu tiên; triển khai tích cực các chương trình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp, hỗ trợ giảm tổn thất trong nông nghiệp, tái canh cây cà phê, hỗ trợ nhà ở.

II. Về văn hóa xã hội:

1. Tăng cường sự phối hợp giữa các ngành, giữa các ngành với chính quyền các cấp, giữa các cấp chính quyền với Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận, nhằm phát huy dân chủ, tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân; vận động nhân dân tham gia hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, an sinh xã hội.

2. Ngành giáo dục đào tạo tích cực triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung thực hiện tốt Kế hoạch năm học 2015-2016; chú trọng công tác đổi mới kiểm tra đánh giá; tăng cường giáo dục toàn diện, quản lý học sinh, sinh viên, giáo dục tư tưởng chính trị, văn hóa truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng thực hành, ý thức trách nhiệm xã hội. Tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường đạt

chuẩn quốc gia; thực hiện nghiêm túc quy định về quản lý thu - chi, chấm dứt tình trạng lạm thu dưới mọi hình thức; tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh việc dạy thêm học thêm trái quy định.

3. Ngành y tế tăng cường giám sát, theo dõi tình hình các bệnh có khả năng gây dịch, nhất là bệnh viêm não do virus, sốt xuất huyết, đại,... Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản; rà soát, quản lý tốt, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị y tế; đảm bảo đủ thuốc chủ yếu, vật tư tiêu hao cho công tác khám chữa bệnh. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng Chuẩn quốc gia về y tế xã; thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm.

4. Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội; kết hợp việc thực hiện các chương trình để hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo, trong đó tập trung các giải pháp giảm nghèo trong đồng bào DTTS; thực hiện tốt công tác giải quyết việc làm, tăng cường giới thiệu việc làm ngoài nước; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các quy định hỗ trợ đối tượng chính sách, người có công, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện, nếu địa phương, đơn vị nào để xảy ra sai phạm, người đứng đầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

5. Tổ chức tốt phong trào thi đua; tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ thông tin truyền thông, phát thanh truyền hình, văn hóa – thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ, đảm bảo đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội và người dân.

III. Lĩnh vực nội chính:

1. Rà soát, xử lý dứt điểm các đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là các đơn thư có liên quan đến công tác nhân sự trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII theo đúng quy định. Tập trung giải quyết các vụ việc nổi cộm, bức xúc của xã hội và người dân, không để xảy ra điểm nóng; thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong từng cơ quan, địa phương, đơn vị; tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, triển khai các Luật mới ban hành.

2. Thực hiện nghiêm quy chế làm việc của UBND tỉnh, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực quản lý, điều hành và trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành, đơn vị; tăng cường công tác quản lý cán bộ, chấn chỉnh tình trạng vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, chấp hành giờ giấc làm việc; kịp thời xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm pháp luật, kỷ luật công vụ.

3. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; khẩn trương triển khai Đề án cải cách thủ tục hành chính, một cửa, một cửa liên thông, xây dựng quy chế đối thoại liên ngành với doanh nghiệp. Các ngành, địa phương rà soát, bãi bỏ ngay các yêu cầu về thành phần hồ sơ, giấy phép con trái với quy định của pháp luật. Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, đề xuất các nhiệm vụ cần ưu tiên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính.

4. Thanh tra tỉnh tiếp tục đôn đốc thực hiện các kết luận của UBND tỉnh về các vụ việc qua thanh tra, kiểm tra, đặc biệt chú ý các khoản truy thu số tiền sai phạm về ngân sách nhà nước.

5. Các lực lượng chức năng tăng cường bám sát cơ sở; triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập trái phép; giữ vững ổn định an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, an ninh học đường. Triển khai các biện pháp công tác đấu tranh xóa bỏ "tà đạo Hà Môn", hiện tượng thuốc thư, ma lai; quản lý tốt các đối tượng tại địa bàn; triển khai các biện pháp

giúp đỡ các đối tượng vượt biên trở về, các đối tượng hết hạn tù hòa nhập với cộng đồng.

6. Đẩy mạnh phong trào giữ gìn trật tự an toàn giao thông; nâng cao trách nhiệm, hiệu quả phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể trong công tác đảm bảo ATGT; thực hiện cùng cố, kiện toàn các Tổ tự quản an toàn giao thông tại cơ sở; xây dựng thói quen cư xử có văn hóa, đúng pháp luật, hình thành ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về trật tự an toàn giao thông trong mọi tầng lớp nhân dân. Các lực lượng chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp xe quá tải, quá khổ, xe hết hạn sử dụng, xe công nông, xe tự chế tham gia giao thông, hiện tượng ném đá lên xe khách.

7. Thực hiện đúng đường lối, chủ trương đối ngoại của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đúng quy định về việc tiếp khách nước ngoài, đi công tác nước ngoài; tăng cường quản lý các hoạt động có yếu tố nước ngoài, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm.

Trong điều kiện còn nhiều khó khăn chung, nhiệm vụ còn lại trong 3 tháng cuối năm 2015 khá nặng nề, các ngành, chính quyền các cấp vừa phải tổ chức triển khai để hoàn thành kế hoạch về kinh tế - xã hội của năm 2015, đảm bảo ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; vừa phục vụ tổ chức Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV; chuẩn bị các nội dung trình kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa X; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2016; do vậy cần có sự chỉ đạo tích cực của các cấp Ủy, sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận và chính quyền các cấp, sự giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp để cùng nhau tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các sở, ban, ngành, các địa phương, các doanh nghiệp hoàn thành nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- VPCP (Vụ ĐP);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Ban chỉ đạo Tây Nguyên;
- T/Trực Tỉnh ủy; T/Trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- T/Trực UBNDTTQ tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, TP Pleiku;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Website tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, CV các khối.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành

BÁO CÁO CHỈ TIÊU TỔNG HỢP KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH GIA LAI

Ước thực hiện 9 tháng đầu năm 2015

(kèm theo Báo cáo số: 140 /BC-UBND ngày 22/9/2015 của UBND tỉnh)



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Ước thực hiện 9 tháng	Ước TH 9 tháng so với KH (%)	Ước TH 9 tháng so với CK(%)
A	CHỈ TIÊU GRDP					
	Tổng sản phẩm trong tỉnh (giá CĐ 1994); trong đó:	Tỷ đồng	12.277	8.752,8		112,30
	- Ngành nông lâm nghiệp - thủy sản	Tỷ đồng	3.504	1.908,61		105,77
	- Ngành công nghiệp- xây dựng	Tỷ đồng	4.901	3.831,70		113,10
	- Ngành dịch vụ	Tỷ đồng	3.872	3.012,44		115,80
B	NÔNG - LÂM - THỦY SẢN					
1	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	513.745,0	502.954,5	97,9	101,5
2	Tổng sản lượng lương thực	Tấn	576.930,0	148.881,3	25,8	40,7
	Trong đó: Thóc	Tấn	351.370,0	133.426,5	38,0	87,7
3	Chăn nuôi					
a	Đàn trâu tổng số	Con	14.800,0	14.227,0	96,1	101,1
b	Đàn bò tổng số	Con	475.260,0	373.287,0	78,5	112,3
c	Đàn heo tổng số	Con	479.800,0	438.147,0	91,3	105,4
	Tỷ lệ heo lai	%	70,0	68,5	97,9	99,6
4	Lâm nghiệp					
a	Khai thác gỗ	1000m3	120,0	69,47	57,9	107,5
	- Rừng tự nhiên	1000m3				
	- Rừng trồng	1000m3	120,0	69,47	57,9	106,9
b	Trồng rừng tập trung	Ha	1.061,0	1.813,8	171,0	173,9
	- Rừng phòng hộ	Ha	811,0	815,9	100,6	
	- Rừng sản xuất	Ha	250,0	997,9	399,2	95,7
c	Chăm sóc rừng:	Ha	2.627,0	2.289,4	87,1	219,9
d	Khoán QLBV rừng	Ha	84.870,0	126.400,0	148,9	147,9
5	Thủy sản					
a	Diện tích nuôi trồng	Ha	1.410,0	1.300,0	92,2	92,9
b	Diện tích khai thác tự nhiên	Ha	13.000,0	12.500,0	96,2	104,2
c	Sản lượng	Tấn	5.450,0	3.950,0	72,5	130,1
C	NGÀNH CÔNG NGHIỆP					
I	Giá trị SX (CĐ 1994)	Tỷ đồng	9.437	6.228,3	66,00	109,2
1	Công nghiệp khai thác	Tỷ đồng	150	124	82,94	86,0
2	Công nghiệp chế biến	Tỷ đồng	5.929	4.196	70,77	125,9
3	CN SX & phân phối điện, nước và ga	Tỷ đồng	3.358	1.908	56,81	85,6

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2015	Ước thực hiện 9 tháng	Ước TH 9 tháng so với KH (%)	Ước TH 9 tháng so với CK(%)
II	Giá trị so sánh 2010	Tỷ đồng	15.184	11.608,1	76,45	108,8
D	NGÀNH DỊCH VỤ					
I	Tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ	Tỷ đồng	38.000	29.024	76,38	111,5
II	Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa	Tr. USD	440	227,44	51,69	45,9
III	Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa	Tr. USD	80	123,90	154,88	181,2
IV	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	2.700,0	2.342,0	86,7	99,8
V	Tổng chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	8.235,2	5.920,0	71,9	106,2
VI	Vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	15.500	11.242	72,5	130,0
E	VĂN HÓA - XÃ HỘI					
1	Số lao động được tạo việc làm mới	1.000 người	24,50	18,171	74,17	101,02
2	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	40	39		
3	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	2,29			
-	Số hộ thoát khỏi nghèo trong năm	Hộ	12.108			
4	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	20,0	19,3		
5	Số giường bệnh/10.000 dân (không tính giường trạm y tế xã)	Giường	24,4	22,79	93,40	103,60
6	Số bác sỹ/vạn dân	Bác sỹ	7,18	6,94	96,66	107,30
7	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sỹ	%	80	79		
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đủ liều	%	97	64,81		
9	Tỷ lệ suy dinh dưỡng TE dưới 5 tuổi	%	20			
F	CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG					
1	Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch	%	>99	99,0		
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước hợp vệ sinh	%	85,00	85,0		
3	Tỷ lệ diện tích che phủ rừng (kể cả cây cao su)	%	53,10	46,1		
4	Tỷ lệ các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý	%	57,10	52,4		
5	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	93,00	93,0		